

Số: 439 /TB-TCT

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2023.

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức hội nghị tập huấn liên thông đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại công văn số 7451/VPCP-DMDN thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về việc liên thông đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh, ngày 18/04/2023 Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp bổ sung quy định về việc liên thông đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh.

Để kịp thời triển khai việc truyền nhận, trao đổi thông tin hộ kinh doanh giữa hai cơ quan (đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế) theo quy định tại Luật Quản lý thuế và Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2023, Tổng cục Thuế tổ chức hội nghị tập huấn một số nội dung triển khai công tác liên thông đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh, cụ thể như sau:

1. Nội dung:

- Giới thiệu các điểm mới quy định về liên thông đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh;
- Kế hoạch triển khai và hướng dẫn xử lý các giao dịch đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh theo hình thức liên thông;
- Hướng dẫn đối với một số trường hợp đặc thù.

(Tài liệu tập huấn và chương trình tập huấn đính kèm)

2. Thời gian: 01 ngày 28/06/2023 - bắt đầu từ 08 giờ 30.

3. Hình thức: Trực tuyến tại các điểm cầu cơ quan Tổng cục Thuế, điểm cầu Cục Thuế các tỉnh, thành phố và 413 điểm cầu Chi cục Thuế và Chi cục Thuế khu vực.

4. Chủ trì hội nghị: Đ/c Lê Thị Duyên Hải -Vụ Trưởng Vụ Kế khai và Kế toán thuế - Tổng cục Thuế.

5. Địa điểm và thành phần:

5.1. Tại điểm cầu Tổng cục Thuế:

Phòng họp số 107 tầng 1 - Trụ sở cơ quan Tổng cục Thuế (số 1A Nguyễn Công Trứ, Đồng Mác, Hai Bà Trưng, TP Hà Nội).

Thành phần gồm:

- Về phía Tổng cục Thuế:

+ Chủ trì hội nghị: Đ/c Lê Thị Duyên Hải - Vụ Trưởng Vụ Kế khai và Kế toán thuế - Tổng cục Thuế.

+ Đại diện lãnh đạo, công chức các Vụ/đơn vị thuộc Tổng cục Thuế: Vụ Kế khai và kế toán thuế; Cục Công nghệ thông tin; Vụ DNNCN; Vụ Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; Vụ Tuyên truyền - Hỗ trợ NNT; Ban Quản lý rủi ro.

- Về phía Cục Quản lý đăng ký kinh:

+ Lãnh đạo Cục Quản lý đăng ký kinh doanh.

+ Đại diện lãnh đạo, công chức các Phòng/ban: Phòng Nghiệp vụ đăng ký kinh doanh; Phòng Tổng hợp, Thông tin và Chính sách và Trung tâm Hỗ trợ đăng ký kinh doanh.

5.2. Điểm cầu tại Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Thành phần bao gồm:

- Cục Thuế tỉnh/thành phố: Đại diện lãnh đạo Cục Thuế và công chức các bộ phận/phòng ban như: Kế khai và Kế toán thuế; Tuyên truyền hỗ trợ NNT; Thu nhập cá nhân; Quản lý hộ KD cá nhân và thu khác; Tin học.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh: Đại diện Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh).

5.3. Điểm cầu tại 413 Chi cục Thuế/Chi cục Thuế khu vực:

Thành phần bao gồm:

- Cơ quan thuế: Lãnh đạo Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực và công chức các đội thuế: Bộ phận một cửa; Kế khai-Kế toán-Tin học; Tuyên truyền hỗ trợ NNT; Kiểm tra thuế; Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế và đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch (Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện).

6. Trang phục đối với công chức thuế: Trang phục thuế theo khoản 2 Điều 7 Quyết định số 1054/QĐ-TCT ngày 01/7/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế.

7. Các công việc cần triển khai:

- Cục Thuế, Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực chuẩn bị hậu cần, bố trí vị trí chỗ ngồi phù hợp tại phòng họp khi cơ quan đăng ký kinh doanh đến cùng tham dự tập huấn tại các điểm cầu.

- Cử công chức làm đầu mối trao đổi thông tin giữa Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực và cơ quan đăng ký kinh doanh trong suốt quá trình chuẩn bị trước, trong thời gian diễn ra hội nghị.

- Đại biểu Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực dự hội nghị tập huấn có mặt tại các điểm cầu và ổn định chỗ ngồi trong hội trường 15 phút trước khi tập huấn; tuân thủ nội quy, quy định nơi tổ chức điểm

cầu; tuân thủ sự hướng dẫn kỹ thuật tại các điểm cầu trong việc sử dụng thiết bị truyền hình và phòng họp trong quá trình vận hành, khai thác hệ thống; tham dự đầy đủ nội dung, chương trình hội nghị.

8. Banner hội nghị:

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
CỤC QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ KINH DOANH

HỘI NGHỊ

**TẬP HUẤN TRIỂN KHAI LIÊN THÔNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ
ĐĂNG KÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH THEO QUY ĐỊNH TẠI
THÔNG TƯ SỐ 02/2023/TT-BKHĐT**

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2023

9. Công tác kết nối hội nghị trực tuyến:

- Giao Cục CNTT chủ trì, Văn phòng phối hợp chủ động tổ chức kết nối trực tuyến với các điểm cầu Cục Thuế và Chi cục Thuế để chạy thử kỹ thuật, rà soát kiểm tra hệ thống trước khi tiến hành hội nghị chính thức và trực hệ thống đảm bảo thông suốt trong quá trình hội nghị chính thức.

- Các Cục Thuế, Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực cử công chức làm đầu mối trao đổi thông tin trực tuyến với Tổng cục Thuế (qua Cục CNTT: Đ/c Phạm Thái Hưng, di động: 091.355.0456) trong suốt quá trình chuẩn bị trước và trong thời gian diễn ra hội nghị.

- Đầu mối liên hệ trao đổi, gửi câu hỏi, tài liệu qua Vụ Kế khai trước và sau khi diễn ra hội nghị theo địa chỉ: Đ/c Nguyễn Thị Hương Lan - Email nthlan@gdt.gov.vn - điện thoại: 0963.888.238.

Tổng cục Thuế thông báo để các Cục Thuế được biết, triển khai thực hiện (Thông báo này thay cho giấy mời)./. *ℓ*

Nơi nhận: *ℓ*

- Lãnh đạo Tổng cục Thuế (để b/c);
- Cục Thuế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (để tham gia tập huấn);
- Cục Quản lý đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để phối hợp);
- Các Vụ/đơn vị - TCT: DNNCN, QLN, QLRR, TTHT (để cử người tham dự);
- VP - Phòng quản trị để bố trí phòng họp;
- Cục CNTT để chuẩn bị tài liệu tập huấn, tạo phòng họp và hỗ trợ trong quá trình họp trực tuyến;
- Lưu: VT, VP.

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG



Đoàn Xuân Toàn

CHƯƠNG TRÌNH

GIỚI THIỆU, TẬP HUẤN TRIỂN KHAI LIÊN THÔNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ ĐĂNG KÝ THUẾ HỘ KINH DOANH

1. Thời gian: 01 ngày, ngày 28/6/2023 - (sáng bắt đầu từ 08h30', chiều bắt đầu từ 14h00')

2. Địa điểm:

- Điểm cầu Tổng cục Thuế: Phòng họp 107 tầng 1 - Trụ sở Tổng cục Thuế.
- Điểm cầu Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 413 điểm cầu thuộc các Chi cục Thuế.

Ngày	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
Buổi sáng	8.00 - 8.30	Đón tiếp đại biểu	BTC tại các điểm cầu
	08.30 - 08.40	Khai mạc hội nghị Giới thiệu đại biểu	Vụ Kế khai & Kế toán thuế
	08.40 - 09.00	Phát biểu khai mạc hội nghị	Vụ Trưởng Vụ Kế khai & Kế toán thuế và Lãnh đạo Cục Quản lý đăng ký kinh doanh
	09.00 - 10.00	- Giới thiệu một số điểm mới của Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT - Giới thiệu các giao dịch truyền nhận	Đại diện Cục Quản lý đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch & Đầu tư
	10.00 - 11.00	- Giới thiệu các điểm mới. - Giới thiệu các giao dịch truyền nhận. - Hướng dẫn xử lý đối với một số trường hợp đặc thù.	Đại diện Vụ KK&KTT - Tổng cục Thuế
	11.00 - 11.30	Hướng dẫn sử dụng đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với HKD trên ứng dụng TMS	Đại diện Cục CNTT - Tổng cục Thuế
Buổi chiều	14.00 - 16.00	Trao đổi, thảo luận và giải đáp yêu cầu về nghiệp vụ và ứng dụng	TCT và Cục QL ĐKKD
	16.30 - 17.00	Bế mạc	Đại diện Tổng cục Thuế và đại diện cục QL đăng ký kinh doanh

TỔNG CỤC THUẾ

TÀI LIỆU TẬP HUẤN LIÊN THÔNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ ĐĂNG KÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH

(Kèm theo thông báo số 439/TB-TCT ngày 23 tháng 6 năm 2023)

I. Đối tượng, kế hoạch triển khai đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh.

1. Đối tượng thực hiện liên thông: Áp dụng đối với hộ kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP quy định về hộ kinh doanh.

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc đối tượng tại khoản 1 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thực hiện đăng ký thuế tại cơ quan thuế như quy định hiện hành.

2. Thời gian thực hiện liên thông: Việc liên thông đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh được thực hiện từ ngày 01/7/2023 (Kể từ ngày Thông tư số 02/TT-BKHĐT có hiệu lực thi hành)

3. Đầu mối trao đổi thông tin:

- Cấp Trung ương: Tổng cục Thuế; Cục Quản lý đăng ký kinh doanh.
- Cấp địa phương: Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực; Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.

4. Kế hoạch triển khai và nâng cấp ứng dụng đáp ứng việc liên thông:

- Giai đoạn 1 (Thực hiện từ ngày 01/7/2023)

Hệ thống TMS nâng cấp ứng dụng đáp ứng việc trao đổi thông tin đối với giao dịch đăng ký hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh theo mẫu tại Phụ lục III-1 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT.

- Giai đoạn 2 (Thực hiện từ ngày 01/9/2023)

Nâng cấp hệ thống TMS đáp ứng việc truyền nhận thông tin với các giao dịch còn lại như: Thay đổi thông tin, tạm ngừng/khôi phục hoạt động, chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh.....

II. Những điểm mới về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh.

1. Quy định về quy trình liên thông thủ tục đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh

Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT quy định về việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, theo đó cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện

tiếp nhận hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh đồng thời ban hành Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và thông báo về cơ quan thuế quản lý trực tiếp hộ kinh doanh hoặc thông báo về mã số thuế và cơ quan thuế quản lý trực tiếp địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh. Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh được truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế để phối hợp, trao đổi thông tin giữa 02 cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và cơ quan thuế.

Trước đây:

Chưa có quy trình liên thông thủ tục đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh.

2. Về mã số hộ kinh doanh của hộ kinh doanh

Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT quy định: “*Mã số hộ kinh doanh là dãy số được tạo tự động bởi Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế và truyền sang hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh để cấp cho hộ kinh doanh khi đăng ký hộ kinh doanh. Mã số hộ kinh doanh được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Mã số này đồng thời là mã số thuế của hộ kinh doanh”.*

Trước đây:

Theo quy định Điều 83 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì hộ kinh doanh được cấp mã số đăng ký hộ kinh doanh, mã số này được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Mã này không phải là MST.

Theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 105/2020/TT-BTC, người nộp thuế là hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và cá nhân khác theo quy định tại Điểm i, k, l, n Khoản 2 Điều 4 Thông tư này được cấp mã số thuế 10 chữ số cho người đại diện hộ gia đình, người đại diện hộ kinh doanh, cá nhân và cấp mã số thuế 13 chữ số cho các địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

3. Về việc tiếp nhận hồ sơ và cấp mã số hộ kinh doanh, mã số địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh

Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT (Điều 5a) cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện tiếp nhận và nhập thông tin hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh vào Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh. Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh được truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế để phối hợp, trao đổi thông tin giữa cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và cơ quan thuế.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông tin từ Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tạo mã số hộ kinh doanh, mã số địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh kèm theo thông tin về cơ quan thuế quản lý và chuyển các thông tin này sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh để cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh. Thông tin về việc xác nhận mã số hộ kinh doanh, mã số địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh sẽ được Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế.

Trường hợp Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế từ chối cấp mã số hộ kinh doanh, mã số địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh thì Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế phải gửi thông tin (mã lỗi) sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh để cơ quan đăng ký kinh doanh thông báo cho hộ kinh doanh.

Trước đây:

Khi chưa thực hiện liên thông hộ kinh doanh sẽ có 02 mã số đó là mã số đăng ký hộ kinh doanh sẽ do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP và mã số thuế sẽ do cơ quan thuế cấp theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

Lưu ý: Việc liên thông trao đổi thông tin giữa Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh và Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế đối với địa điểm kinh doanh chỉ thực hiện đối với thủ tục thông báo thành lập mới địa điểm kinh doanh. Các thủ tục khác của địa điểm kinh doanh tiếp tục thực hiện tại cơ quan quản lý thuế trực tiếp theo quy định pháp luật về thuế hiện hành.

4. Về hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh; hồ sơ thay đổi thông tin, hồ sơ tạm ngừng, hồ sơ chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh.

Hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh; hồ sơ thay đổi thông tin, hồ sơ tạm ngừng, hồ sơ chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT và phụ lục đính kèm Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT.

Trước đây:

Khi chưa thực hiện liên thông hộ kinh doanh sẽ phải nộp hồ sơ thành lập hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh; hồ sơ thay đổi thông tin, hồ sơ tạm ngừng của hộ kinh doanh tại 02 cơ quan (đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế) theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP và Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

5. Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh; hồ sơ thay đổi thông tin, hồ sơ tạm ngừng, hồ sơ chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh.

Hộ kinh doanh nộp hồ sơ thành lập hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh; hồ sơ thay đổi thông tin, hồ sơ tạm ngừng, hồ sơ chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện hoặc qua mạng thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT.

Riêng đối với hồ sơ chấm dứt hiệu lực MST trước khi nộp hồ sơ tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, hộ kinh doanh phải thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định tại Điều 14, Điều 15 và Điều 16 Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

Trước đây:

Hộ kinh doanh nộp hồ sơ thành lập hộ kinh doanh tới cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP và nộp hồ sơ đăng ký thuế cho cơ quan thuế theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

6. Về Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Thông báo cơ quan thuế quản lý trực tiếp hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh.

Theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT thì Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh quy định tại Thông tư này là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử mà cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp cho hộ kinh doanh ghi lại những thông tin về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế do hộ kinh doanh đăng ký. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh.

Trường hợp có hoạt động kinh doanh tại địa điểm kinh doanh khác ngoài trụ sở, hộ kinh doanh thông báo địa điểm kinh doanh đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện tiếp nhận thông báo địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh và trả Thông báo về mã số thuế và cơ quan thuế quản lý trực tiếp địa điểm kinh doanh cho hộ kinh doanh.

Trước đây:

Khi hộ kinh doanh thực hiện đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh sẽ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT. Đối với đăng ký thuế tại cơ quan thuế sẽ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuế theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

7. Về đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

- Trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ trụ sở sang quận, huyện, thị xã, thành phố, tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký, hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi địa chỉ đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi dự định đặt trụ sở mới theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT.

Trước khi đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, hộ kinh doanh phải thực hiện các thủ tục với cơ quan thuế liên quan đến việc chuyển địa điểm theo quy định của pháp luật về thuế hiện hành.

- Trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh thì hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT.

Khi đăng ký thay đổi chủ hộ kinh doanh thì hộ kinh doanh phải thực hiện các thủ tục với cơ quan thuế liên quan đến việc thay đổi chủ hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế hiện hành.

- Trường hợp thay đổi thông tin đăng ký khác như ngành nghề kinh doanh, địa chỉ nhận thông báo thuế.... hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT.

Trước đây:

Hộ kinh doanh nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký kinh doanh tại 02 cơ quan (Tại cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, sau đó nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế tại cơ quan thuế theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC).

8. Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

Hộ kinh doanh gửi thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đã đăng ký trước khi tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo và không phải nộp hồ sơ cho cơ quan thuế.

Trước đây:

Hộ kinh doanh phải thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh và Cơ quan thuế trực tiếp quản lý trước khi thực hiện tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

9. Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Trước khi hộ kinh doanh thực hiện việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh thì hộ kinh doanh cần thực hiện các nghĩa vụ thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp NNT theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC để thực hiện các nghĩa vụ về thuế.

Sau khi hộ kinh doanh nhận được Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của cơ quan thuế, hộ kinh doanh gửi thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT để làm thủ tục chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh.

III. Hướng dẫn xử lý các giao dịch truyền nhận giữa hai cơ quan

1. Giao dịch trao đổi thông tin trong giai đoạn 1:

1.1. Giao dịch đăng ký hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh (Theo mẫu biểu tại Phụ lục III-1 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT)

Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế nhận thông tin đăng ký thành lập hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh từ Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang tự động kiểm tra sự phù hợp của thông tin và gửi kết quả phản hồi sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin. Việc tiếp nhận, kiểm tra thông tin để ghi sổ nhận hồ sơ tại ứng dụng QHS được thực hiện tự động tương tự như đối với DN theo hướng dẫn tại điểm 2.1 phụ lục 01 ban hành kèm theo công văn số 1057/TCT-KK ngày 28/03/2019 của Tổng cục Thuế.

- Trường hợp thông tin phù hợp, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động tạo mã số hộ kinh doanh, mã số địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh và thực hiện phân cấp cơ quan thuế quản lý đối với hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh; đồng thời truyền thông tin về mã số hộ kinh doanh, mã số địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh, thông tin cơ quan thuế quản lý đối với hộ kinh doanh, địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

- Trường hợp thông tin không phù hợp, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động phản hồi về việc thông tin không phù hợp và truyền sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

Bộ phận ĐKT của cơ quan thuế được phân công quản lý NNT và ứng dụng ĐKT thực hiện trình tự các bước tương tự như đối với DN theo hướng dẫn tại điểm 3 phụ lục 01 ban hành kèm theo công văn số 1057/TCT-KK ngày

28/03/2019 của Tổng cục Thuế để truyền thông tin sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

1.2. Luân chuyển hồ sơ bằng bản giấy:

Để đảm bảo việc tiếp nhận hồ sơ tại 01 cửa liên thông do đó đối với các giao dịch sẽ thực hiện trong giai đoạn 2 như: Thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh; tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo; giao dịch chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh; giao dịch thay đổi chủ hộ kinh doanh; giao dịch thông báo vi phạm thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/khôi phục tình trạng pháp lý sau khi bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Việc tiếp nhận thông tin và trao đổi thông tin giữa cơ quan thuế và cơ quan đăng ký kinh doanh sẽ thực hiện theo quy trình dự phòng quy định tại Điều 5đ Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT (luân chuyển hồ sơ bằng bản giấy giữa cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và cơ quan thuế) cơ chế phối hợp trao đổi hồ sơ, thông tin giữa hai cơ quan thực hiện như sau:

a. Đăng ký thay đổi chủ hộ kinh doanh

Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển bản sao hồ sơ sang cơ quan thuế để cấp mã số thuế mới cho hộ kinh doanh. Khi nhận được hồ sơ do cơ quan đăng ký kinh doanh chuyển sang, cơ quan thuế tạo mã số thuế mới và gửi cho cơ quan đăng ký kinh doanh. Sau khi nhận được mã số thuế mới, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cập nhật thông tin mã số thuế lên Hệ thống và thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh. Sau khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi bản sao Giấy chứng nhận này cho cơ quan thuế để cơ quan thuế cập nhật thông tin vào hệ thống.

b. Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh sang quận, huyện, thị xã, thành phố, tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký

Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi bản sao hồ sơ đến cơ quan thuế quản lý nơi hộ kinh doanh đang đặt trụ sở để cơ quan thuế có ý kiến bằng văn bản về việc thực hiện các nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế.

Khi nhận được hồ sơ do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển sang, cơ quan thuế có văn bản trả lời cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.

Trong cùng ngày làm việc với ngày nhận được văn bản của cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện như sau:

- Trường hợp nhận được văn bản của cơ quan thuế về việc hộ kinh doanh đã hoàn thành các nghĩa vụ thuế theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh và gửi bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho cơ quan thuế nơi hộ kinh doanh mới chuyển đến để cơ quan thuế cập nhật thông tin vào hệ thống.

- Trường hợp nhận được văn bản của cơ quan thuế về việc hộ kinh doanh chưa hoàn thành các nghĩa vụ thuế theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện ra thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong đó đề nghị hộ kinh doanh thực hiện các nghĩa vụ thuế trước khi thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi trụ sở.

c. Hộ kinh doanh đăng ký, thông báo thay đổi các nội dung khác ngoài trường hợp nêu tại các Mục a, b nêu trên; thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo

Trong cùng ngày làm việc với ngày cấp đăng ký hộ kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi bản sao kết quả cấp đăng ký hộ kinh doanh cho cơ quan thuế.

Ngay khi nhận được bản sao kết quả cấp đăng ký hộ kinh doanh cơ quan thuế thực hiện cập nhật thông tin vào hệ thống.

đ. Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Khi cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nhận được hồ sơ chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện có ý kiến bằng văn bản gửi cơ quan thuế về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của hộ kinh doanh. Khi nhận được văn bản của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển sang, cơ quan thuế thực hiện kiểm tra trên hệ thống quản lý thuế.

- Trường hợp hộ kinh doanh đã thực hiện việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế, cơ quan thuế có văn bản trả lời cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của hộ kinh doanh.

- Trường hợp hộ kinh doanh chưa thực hiện việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện ra thông báo đề nghị hộ kinh doanh thực hiện việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp NNT trước khi thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động.

e. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/hủy bỏ quyết định thu hồi và khôi phục lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Trong cùng ngày làm việc với ngày ra Thông báo về việc vi phạm của hộ kinh doanh thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Quyết định về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Quyết định về việc hủy bỏ nội dung đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh/Quyết định về việc hủy bỏ quyết định thu hồi và khôi phục lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông báo, quyết định nêu trên đến cơ quan thuế quản lý nơi hộ kinh doanh đặt trụ sở.

Ngay khi nhận được thông báo, quyết định của cơ quan đăng ký kinh doanh gửi sang, cơ quan thuế thực hiện cập nhật vào hệ thống và xử lý hồ sơ theo quy định hiện hành.

2. Các giao dịch trao đổi thông tin trong giai đoạn 2 (Từ ngày 01/09/2023 khi nâng cấp hệ thống):

Hủy bỏ việc tiếp nhận hồ sơ tại điểm 5.2 luân chuyển hồ sơ bằng bản giấy, thực hiện việc truyền nhận dữ liệu qua hệ thống cụ thể:

2.1. Giao dịch thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (Theo mẫu biểu tại Phụ lục III-2 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT)

Khi Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế nhận giao dịch thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (*Trừ thông tin đăng ký địa điểm kinh doanh; thay đổi chủ hộ kinh doanh*) từ Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang. Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động kiểm tra thông tin để ghi sổ nhận hồ sơ tại ứng dụng QHS tương tự như đối với DN theo hướng dẫn tại điểm 2.2 phụ lục 01 ban hành kèm theo công văn số 1057/TCT-KK ngày 28/03/2019 của Tổng cục Thuế.

- Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi thông tin dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý (chuyển địa chỉ trụ sở sang quận, huyện, thị xã, thành phố, tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký).

Khi Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế nhận được dữ liệu từ Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động kiểm tra thông tin trường hợp các thông tin thay đổi không đầy đủ, không hợp lệ hoặc hộ kinh doanh chưa hoàn thành thủ tục thuế tại cơ quan thuế nơi đi thì Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế trả kết quả thông tin mã lỗi, trường hợp các thông tin thay đổi đầy đủ, hợp lệ và hộ kinh doanh đã hoàn thành thủ tục thuế tại cơ quan thuế nơi đi Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế thực hiện phân cấp cơ quan thuế quản lý nơi đến, truyền thông tin sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

- Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi các thông tin khác (không làm thay đổi cơ quan thuế quản lý)

Khi Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế nhận được dữ liệu từ Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động kiểm tra sự phù hợp của thông tin thay đổi, trường hợp các thông tin thay đổi không đầy đủ, không hợp lệ thì Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế trả kết quả thông tin mã lỗi, trường hợp các thông tin thay đổi đầy đủ, hợp lệ Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế thực hiện cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu.

Việc xử lý hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh thực hiện tương tự như đối với DN theo hướng dẫn tại điểm 4 phụ lục 01 ban hành kèm theo công văn số 1057/TCT-KK ngày 28/03/2019 của Tổng cục Thuế.

Lưu ý: Đối với hồ sơ thay đổi thông tin địa chỉ trụ sở NNT giữa các huyện trong phạm vi địa bàn hành chính thuộc quản lý của Chi cục Thuế khu vực thì bộ phận một cửa thực hiện đúng theo hướng dẫn tại công văn số 782/TCT-KK ngày 21/02/2020 hướng dẫn quản lý thuế đối với triển khai Chi cục Thuế khu vực.

2.2. Giao dịch thay đổi chủ hộ kinh doanh (Theo mẫu biểu tại Phụ lục III-3 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT)

Khi cơ quan đăng ký kinh doanh nhận thông báo thay đổi chủ hộ kinh doanh, Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế giao dịch đăng ký mới hộ kinh doanh có kèm theo tệp thông tin đăng ký thuế của hộ kinh doanh cũ (MST hộ kinh doanh, tên hộ kinh doanh, địa chỉ trụ sở, số CMND/CCCD của chủ hộ kinh doanh, số, ngày, nơi cấp GCN ĐKKHD).

a. Xử lý thông tin cấp mới hộ kinh doanh

- Khi nhận được giao dịch đăng ký thay đổi chủ hộ kinh doanh (giao dịch 01) của Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế kiểm tra thông tin đăng ký của hộ kinh doanh, đồng thời thực hiện đối chiếu thông tin của giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (Lưu ý: trường hợp này được phép trùng GCN ĐKKHD giữa mã hộ kinh doanh cũ và mã hộ kinh doanh mới, nhưng không được phép trùng với hộ kinh doanh khác), đối chiếu thông tin của giấy tờ chứng thực của cá nhân người đại diện hộ kinh doanh (chứng minh thư nhân dân, hoặc căn cước công dân) do Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang với thông tin đăng ký thuế của hộ kinh doanh khác và chủ doanh nghiệp tư nhân.

- Sau khi kiểm tra, hệ thống thông tin thuế trả kết quả cho Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh như sau:

+ Trường hợp thông tin thay đổi chủ hộ kinh doanh đầy đủ và khớp đúng: Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế trả thông tin về mã số hộ kinh doanh và cơ quan thuế trực tiếp quản lý hộ kinh doanh cho Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

+ Trường hợp thông tin thay đổi chủ hộ kinh doanh không đầy đủ, không khớp đúng: Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế trả kết quả không cấp mã số hộ kinh doanh và thông báo lỗi cho Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh để cơ quan đăng ký kinh doanh thông báo cho hộ kinh doanh hoàn thiện theo quy định.

b. Xử lý chấm dứt hiệu lực mã số thuế của hộ kinh doanh và chuyển nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh

- Sau khi nhận được giao dịch hoàn thành cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới của Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động cập nhật mã số thuế của hộ kinh doanh cũ (bao gồm mã số thuế địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh có cùng giấy phép và có nút tích liên thông) về trạng thái 03 *“Người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế”* với lý do *“Thay đổi chủ hộ kinh doanh”*.

- Cơ quan thuế quản lý hộ kinh doanh thực hiện chấm dứt hiệu lực mã số thuế của hộ kinh doanh. Các bước xử lý chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh thực hiện theo hướng dẫn từ bước 4 đến bước 11 điểm 7 phụ lục 1 ban hành kèm theo công văn số 5920/TCT-KK ngày 25/12/2017 của Tổng cục Thuế.

- Cơ quan thuế quản lý hộ kinh doanh có trách nhiệm rà soát, đối chiếu nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh, đơn đốc hộ kinh doanh hoàn thành nghĩa vụ thuế, trường hợp hộ kinh doanh cũ không hoàn thành nghĩa vụ thuế thì hộ kinh doanh mới kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của hộ kinh doanh.

2.3. Giao dịch đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (Theo mẫu biểu tại Phụ lục III-4 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHDT)

Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế nhận giao dịch đăng ký tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo từ Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động

kiểm tra thông tin để ghi sổ nhận hồ sơ tại ứng dụng QHS tương tự như nội dung hướng dẫn tại điểm 2.2 phụ lục 01 ban hành kèm theo công văn số 1057/TCT-KK ngày 28/03/2019 của Tổng cục Thuế.

Sau khi kiểm tra thông tin Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động cập nhật trạng thái tạm ngừng kinh doanh//tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh. Việc xử lý hồ sơ tạm ngừng kinh doanh//tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh thực hiện tương tự theo hướng dẫn tại điểm 13.1.1 và điểm 13.2.1 phụ lục 1 ban hành kèm theo công văn số 5920/TCT-KK ngày 25/12/2017 của Tổng cục Thuế.

2.4. Giao dịch chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Trước khi hộ kinh doanh thực hiện gửi thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh đến Cơ quan đăng ký kinh doanh thì hộ kinh doanh cần thực hiện các nghĩa vụ thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp NNT cụ thể:

- Hộ kinh doanh nộp văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế mẫu số 24/ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp NNT để thực hiện các nghĩa vụ về thuế. Các bước xử lý hồ sơ chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 7 phụ lục 1 ban hành kèm theo công văn số 5920/TCT-KK ngày 25/12/2017 của Tổng cục Thuế.

- Sau khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế tại cơ quan thuế hộ kinh doanh gửi thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh theo mẫu biểu tại Phụ lục III-5 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký.

Trên cơ sở thông tin về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh từ Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động kiểm tra và gửi kết quả “NNT đã chấm dứt hiệu lực mã số thuế” truyền thông tin sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh để cơ quan đăng ký kinh doanh thực hiện chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh.

Lưu ý: Theo quy định tại Điều 92 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì hồ sơ chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh phải có Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của Cơ quan thuế, do đó HKD phải thực hiện chấm dứt hoạt động MST trước khi thực hiện chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh.

3. Ghi chú: Trường hợp khi Thông tư số 105/2020/TT-BTC sửa đổi, bổ sung và quy trình quản lý đăng ký thuế có thay đổi thì MST của hộ kinh doanh

và việc tiếp nhận, kiểm tra, ghi sổ và xử lý hồ sơ sẽ thực hiện theo quy định tại Thông tư sửa đổi, bổ sung và quy trình mới.

III. Hướng dẫn đối với một số trường hợp đặc thù

1. Trường hợp hộ kinh doanh thuộc diện đăng ký kinh doanh theo khoản 1 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP nhưng chỉ đến cơ quan thuế đăng ký thuế (Cấp MST)

Cơ quan thuế hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện đăng ký thuế theo quy định tại Thông tư số 105/TT-BTC (theo mẫu biểu 03-ĐK-TCT), đối với hồ sơ đăng ký thuế nộp trực tiếp tại cơ quan thuế các bước xử lý hồ sơ thực hiện theo hướng dẫn tại tiết 4.1 điểm 4 Phụ lục 1 ban hành kèm theo công văn số 5920/TCT-KK ngày 25/12/2017 của Tổng cục Thuế. Đối với hồ sơ đăng ký thuế điện tử các bước tiếp nhận và xử lý thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ Tài chính.

2. Hộ kinh doanh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh nhưng chưa được cấp MST

- Trường hợp 1: Hộ kinh doanh chưa thực hiện thủ tục đăng ký thuế kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, khi hộ kinh doanh đến cơ quan thuế đăng ký thuế để cấp mã số thuế, cơ quan thuế căn cứ hồ sơ của NNT thực hiện cấp mã số thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC và thực hiện xử phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ đăng ký thuế đồng thời hướng dẫn hộ kinh doanh liên hệ với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện để thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký thuế của hộ kinh doanh.

- Trường hợp 2: Đối với những hộ kinh doanh qua rà soát, chuẩn hóa dữ liệu (*danh sách do cơ quan đăng ký kinh doanh gửi*) đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh nhưng chưa thực hiện đăng ký thuế (chưa cấp MST). Căn cứ trên danh sách cơ quan đăng ký kinh doanh cung cấp cơ quan thuế thực hiện việc xác minh tình trạng hoạt động của hộ kinh doanh và thực hiện cấp MST cho hộ kinh doanh theo thực tế xác minh và thực hiện xử phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ đăng ký thuế đồng thời hướng dẫn hộ kinh doanh liên hệ với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện để thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký thuế của hộ kinh doanh.

- Trường hợp 3: Hộ kinh doanh chưa được cấp mã số thuế thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện hướng dẫn hộ kinh doanh

liên hệ với cơ quan thuế để thực hiện thủ tục đăng ký thuế theo quy định pháp luật về thuế.

Khi hộ kinh doanh đến cơ quan thuế đăng ký thuế để cấp mã số thuế, cơ quan thuế căn cứ hồ sơ của NNT thực hiện cấp mã số thuế cho hộ kinh doanh đồng thời hướng dẫn hộ kinh doanh liên hệ với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện để thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký thuế của hộ kinh doanh.

3. Trường hợp cá nhân, thành viên hộ gia đình đã được cấp mã số thuế đăng ký thành lập hộ kinh doanh (đã được cấp MST nhưng chưa cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh)

Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế nhận thông tin đăng ký thành lập hộ kinh doanh từ Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang tự động kiểm tra thông tin trong hệ thống. Trường hợp cá nhân, thành viên hộ gia đình đã được cấp mã số thuế đăng ký thành lập hộ kinh doanh tương ứng, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động gửi thông tin về mã số thuế đã cấp sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh để cơ quan đăng ký kinh doanh thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Ngay khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế giao dịch thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh để Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế cập nhật thay đổi thông tin.